

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên : Huỳnh Thị Thư
Tổ : Sử- Địa- KTPL
Ngày soạn: 5/11/2025- Tiết : 10,11,12

BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY (TIẾT 1)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.
- Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.
- Có ý thức trân trọng những thành tựu giá trị của chủ nghĩa xã hội sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2. Về năng lực

*** Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

*** Năng lực riêng:**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- Góp phần hình thành phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: nhận thức được sự mở rộng chủ nghĩa xã hội, giải thích được nguyên nhân sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay, về thành tựu ý nghĩa của công cuộc mở cửa ở Trung Quốc
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học giải thích về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng ý thức trân trọng giá trị ý nghĩa của chủ nghĩa xã hội và những thành quả của chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV tổ chức trò chơi nhìn hình đoán

tên nước



B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

Ngày 1-1-1959, cách mạng Cu-ba thành công, nhân dân và các chiến sĩ cách mạng yêu nước Cu-ba dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Ca-xtơ-rô đã lật đổ chế độ độc tài Ba-ti-xta, thiết lập nhà nước công nông đầu tiên ở Tây bán cầu, đưa "hòn đảo tự do" bước vào kỉ nguyên mới: độc lập, tự do và từng bước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là một sự kiện quan trọng đánh dấu sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Vậy chủ nghĩa xã hội được phát triển và mở rộng như thế nào? Vì sao chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ? Từ năm 1991 đến nay, chủ nghĩa xã hội có những nét chính nào? Công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc đạt được những thành tựu chính nào và có ý nghĩa ra sao? chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991

- a. Mục tiêu:** - Nêu được nét chính của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991
- b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- d. Tổ chức thực hiện**

Hoạt động dạy – học		Dự kiến sản phẩm
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi ? Kể tên một số nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu được thành lập sau chiến tranh thế giới thứ hai? ? Hoàn thành phiếu học tập sau		1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau CTTG 2 đến năm 1991 a. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu - Quá trình phát triển của CNXH ở Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX trải qua các giai đoạn chính: + Từ năm 1944- 1945: Dưới sự giúp đỡ của Hồng quân Liên Xô nhân dân các nước Đông Âu đã thanhf lập được chính quyền dân chủ nhân dân. + Từ năm 1945- 1949: Các nước Đông Âu hoàn thành việc thực hiện những nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân + Từ năm 1949 đến giữa những năm 70: Các nước Đông Âu bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt được nhiều thành tựu.
Giai đoạn	Nét chính	b. Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ la-tinh - Sau CTTG2, CNXH từ phạm vi một nước đã trở thành một hệ thống thế giới, trải dài từ châu Âu sang châu Á, lan tới vùng biển Ca-ri-bê thuộc khu vực Mỹ La tinh. - Hệ thống xã hội chủ nghĩa nói chung và Liên Xô nói riêng còn có ảnh hưởng quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế.
Từ năm 1945 đến năm 1945		
Từ năm 1945 đến năm 1949		
Từ năm 1949 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX		
Nhiệm vụ 2: Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ la-tinh GV chia HS làm 4 nhóm yêu cầu HS thảo luận nhóm ? Nêu những nét chính về sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á (Trung Quốc, Việt Nam, Lào) và khu vực Mỹ La-tinh (Cu-ba) ? Nêu năm giành được độc lập của các quốc gia này? ? Một số nét chính trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội? Thảo luận chung ? Việc Trung Quốc, một đất nước với diện tích rộng và dân số lớn nhất thế giới đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội thể hiện điều gì? - Nhóm 1: Mông Cổ - Nhóm 2: Triều Tiên - Nhóm 3: Trung Quốc - Nhóm 4: Việt Nam - Nhóm 5: Lào		
B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. GV cung cấp hình ảnh tư liệu Nhiệm vụ 1 - GV dẫn dắt: Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở Đông Âu đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền,		

thành lập nhà nước dân chủ nhân dân.

Lược đồ các nước dân chủ nhân dân Đông Âu sau CTTG thứ hai



Các nhiệm vụ thực hiện

- Xây dựng bộ máy chính quyền dân chủ nhân dân
- Tiến hành cải cách ruộng đất
- Quốc hữu hóa những xí nghiệp lớn của tư bản nước ngoài và trong nước
- Thực hiện các quyền tự do dân chủ

Một số thành tựu của các nước Đông Âu trong những năm 1950 - 1975:

– Nông nghiệp phát triển nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm của nhân dân; công nghiệp trong nước phát triển; điện khí hoá; trình độ khoa học – kỹ thuật được nâng cao; trở thành các quốc gia công – nông nghiệp,...

– Quan hệ hợp tác: Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) năm 1949, thành lập Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va năm 1955 nhằm tăng cường hợp tác, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, kỹ thuật, quốc phòng,

- 8/1/1949: Thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế SEV

+ Mục tiêu: Tăng cường hợp tác kinh tế, KH-KT giữa các nước XHCN

+ Vai trò: Thúc đẩy sự tiến bộ về kinh tế và kỹ thuật, nâng cao đời sống nhân dân

- 14/5/1955: Thành lập tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va

+ Mục tiêu: Liên minh phòng thủ quân sự, chính trị của các nước XHCN châu Âu

- Vai trò:

+ Giữ gìn hòa bình, an ninh châu Âu và thế giới.

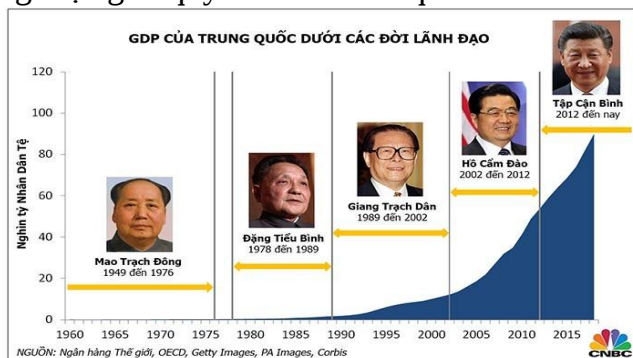
+ Tạo thế cân bằng về quân sự giữa các nước XHCN - TBCN

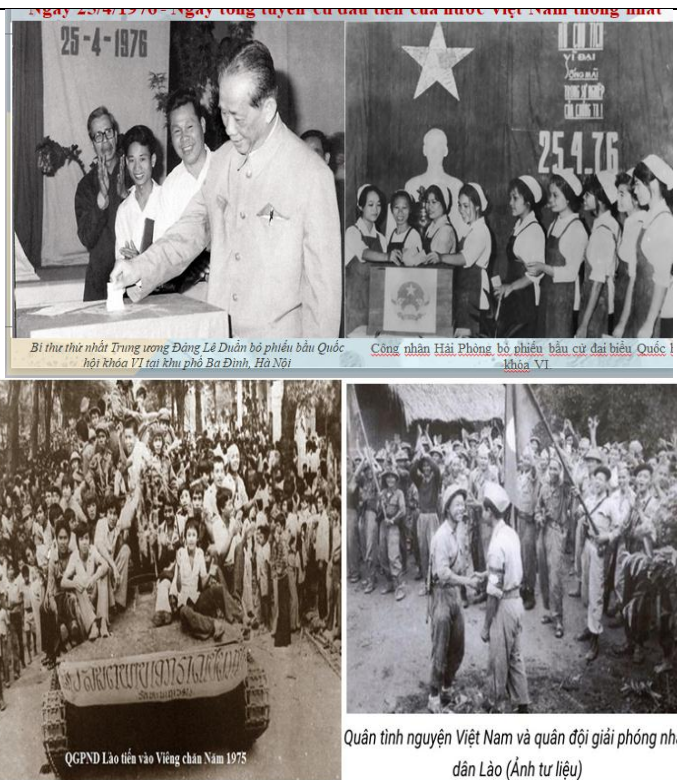
Nhiệm vụ 2:

Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á

- **Mông Cổ:** Năm 1924: Hoàn thành cơ bản CMDTDC. Năm 1940: Định hướng phát triển đất nước theo con đường XHCN.
- **Triều Tiên:** Tháng 9-1948: Nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- **Trung Quốc:** Tháng 10-1949. Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- **Việt Nam:** Năm 1954: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và bước đầu xây dựng CNXH. Năm 1975: Sau khi giải phóng hoàn toàn miền Nam cả nước đi lên xây dựng CNXH
- **Lào:** Tháng 12-1975: Cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào được thành lập, đi lên xây dựng CNXH

Đầu thập niên 60 của thế kỉ XX, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới bao gồm 14 quốc gia ở châu Âu, châu Á và khu vực Mỹ La-tinh, chiếm khoảng 1/4 diện tích của Trái Đất (hơn 35 triệu km), với khoảng 1,2 tỉ dân (chiếm 35 % dân số thế giới). Về kinh tế, hệ thống này chiếm khoảng 30 % giá trị tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới lúc bấy giờ. Hệ thống xã hội chủ nghĩa nói chung và Liên Xô nói riêng còn có ảnh hưởng quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế.





B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Nhiệm vụ 1:

Giai đoạn	Nét chính
Từ năm 1944 đến năm 1945	Trước những thất bại về quân sự của các nước phát xít thuộc phe Trục và được sự giúp đỡ của Hồng quân Liên Xô, nhân dân các nước Đông Âu thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.
Từ năm 1945 đến năm 1949	Các nước Đông Âu hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân thông qua nhiều việc làm. Tháng 10-1949, nước Cộng hòa Dân chủ Đức ra đời và sau đó tham gia vào hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
Từ năm 1949 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX	Các nước Đông Âu bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt được nhiều thành tựu.

Nhiệm vụ 2:

- Trung Quốc: Tháng 10-1949: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- Việt Nam: Năm 1954: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Năm 1975: Sau khi giải phóng hoàn toàn miền Nam và thực hiện thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1976), cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Lào: Tháng 12-1975: Cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân - Lào được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa

- Cu –ba: Sau thắng lợi của cách mạng Cu-ba năm 1959, nước Cộng hoà Cu-ba được thành lập. Từ năm 1961, Cu-ba bước vào thời kì xây dựng xã hội chủ nghĩa.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV tổ chức trò chơi “Đào vàng” Mỗi câu trả lời đúng sẽ được điểm cộng

Câu 1: Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở châu Âu đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các nước Đông Âu:

- A. Nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân.
- B. Tiến lên giai đoạn chủ nghĩa tư bản hiện đại
- C. Thành lập được nhà nước riêng của mình, thoát khỏi tình trạng lệ thuộc cả vào Liên Xô và các nước đế quốc.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 2: Cả nước Việt Nam tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm nào?

- A. Sau khi thắng Pháp năm 1954
- B. Sau khi giải phóng miền Nam năm 1975
- C. Sau Đổi mới năm 1986
- D. Sau khi hoàn thành thống nhất đất nước năm 1976

Câu 3: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước đã:

- A. Trở thành hệ tư tưởng mà mọi đất nước trên thế giới tuân theo
- B. Trở thành một hệ thống trên thế giới
- C. Bị xoá bỏ hoàn toàn
- D. Cả A và B.

Câu 4: Từ năm 1945 – 1949, sau khi thành lập chính quyền dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu hoàn thành việc thực hiện những nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân, đó là:

- A. Tiến hành cải cách ruộng đất
- B. Quốc hữu hoá các nhà máy, xí nghiệp của tư bản

C. Thực hiện các quyền tự do, dân chủ.

D. Tất cả các đáp án trên.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	D	D	D	D

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Chọn một nước xã hội chủ nghĩa, tìm hiểu thông tin và trình bày về sự phát triển của quốc gia này.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Giáo viên : Huỳnh Thị Thu
Tổ : Sử- Địa- KTPL
Ngày soạn: 5/11/2025- Tiết : 10,11,12

BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY (TIẾT 2)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.
- Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.
- Có ý thức trân trọng những thành tựu giá trị của chủ nghĩa xã hội sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2. Về năng lực

*** Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

*** Năng lực riêng:**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- Góp phần hình thành phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: nhận thức được sự mở rộng chủ nghĩa xã hội, giải thích được nguyên nhân sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay, về thành tựu ý nghĩa của công cuộc mở cửa ở Trung Quốc
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học giải thích về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng ý thức trân trọng giá trị ý nghĩa của chủ nghĩa xã hội và những thành quả của chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

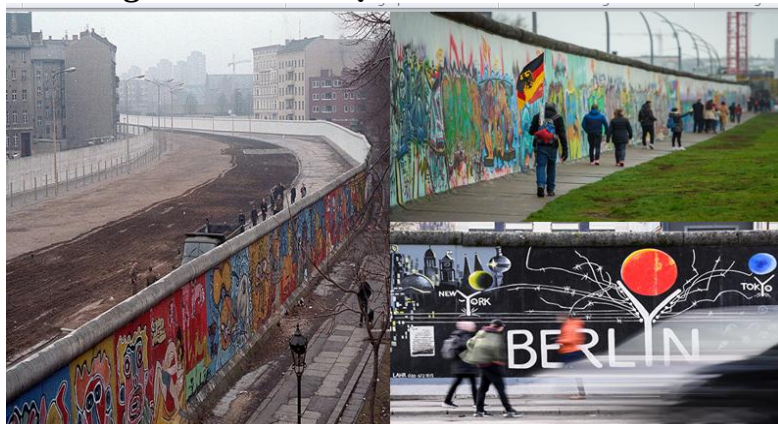
c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) **Tổ chức thực hiện:**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV đưa ra câu hỏi HS suy nghĩ trả lời

? **Hãy cho biết bức tường Berlin xuất hiện từ khi nào?**



B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991.

a. Mục tiêu: - Nêu được nguyên nhân khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Dự kiến sản phẩm
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi ? Khai thác thông tin và giải thích nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. GV cung cấp hình ảnh tư liệu Hình ảnh Bức tường Béc-lin bị sụp đổ (11-1989). Sau Chén	1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991. c. Nguyên nhân sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô - Thứ nhất, do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính

tranh thế giới thứ hai, phần phía tây nước Đức do Mỹ, Pháp và Anh kiểm soát, được gọi là Cộng hoà Liên bang Đức (Tây Đức) khu vực do Liên Xô kiểm soát được mới là cộng hoà Dân chủ Đức (Đông Đức) Không chỉ Đông Đức và Tây Đức mà thành phố Béc lin cũng bị chia cắt. Tháng 8 - 1961 quân đội Cộng hoà Dân chủ Đức đã đóng cửa biên giới giữa Đông và Tây Béc-lin, bắt đầu xây dựng bức tường ngăn cách.

Từ những năm 80, các nước Đông Âu lâm vào thời kì suy thoái, khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Cuối những năm 80, cho độ chủ nghĩa xã hội tan rã ở các nước Đông Âu. Ở Đức, sau khi Bức tường Béc lin biểu tượng của sự chia cắt Đông Đức và Tây Đức sụp đổ (1989), việc thống nhất nước Đức được thực hiện với sự sáp nhập Cộng hòa Dân chủ Đức vào Cộng hoà Liên bang Đức (1990)

Tư liệu được trích trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Văn kiện Đảng Toàn tập, tổng kết lại một số nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô. Đó cũng là những Bài học kinh nghiệm mà Đảng ta rút ra trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.



Khi cuộc khủng hoảng dầu mỏ nổ ra vào năm 1973, chính phủ Hà Lan quyết định ban bố lệnh cấm ô tô lưu thông vào Chủ Nhật hàng tuần (gọi là "Car-free Sunday"). Nhiều người dân Hà Lan đã phải chọn cách đi bộ, đi xe đạp, hoặc cưỡi ngựa.



Vào ngày 23 tháng 12 năm 1973, ô tô xếp thành hàng dài tại một trạm xăng ở thành phố New York

chủ quan, duy ý chí.

- Thứ hai, những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại không được áp dụng kịp thời vào sản xuất
- Thứ ba, quá trình cải cách, cải tổ phạm sai lầm nghiêm trọng về đường lối, cách thức tiến hành.
- Thứ tư, hoạt động chống phá của các lực lượng thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài góp phần làm gia tăng tình trạng bất ổn và rối loạn.



Bức tường Berlin sụp đổ



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

- Thứ nhất, do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp trong nhiều năm; chậm đổi mới cơ chế và hệ thống quản lý kinh tế.

- Thứ hai, những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại không được áp dụng kịp thời vào sản xuất; năng suất lao động xã hội suy giảm dẫn tới tình trạng trì trệ kéo dài về kinh tế; sự sa sút, khủng hoảng lòng tin trong xã hội.

- Thứ ba, quá trình cải cách, cải tổ phạm sai lầm nghiêm trọng về đường lối, cách thức tiến hành. Sự xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản khiến cho khủng hoảng ngày càng nghiêm trọng, trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, sự tan rã của Liên Xô.

- Thứ tư, hoạt động chống phá của các lực lượng thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài góp phần làm gia tăng tình trạng bất ổn và rối loạn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay

a. Mục tiêu: - Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Dự kiến sản phẩm
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Khái quát chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và hoàn thành phiếu học tập	2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay a. Khái quát chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay - Từ 1991, CNXH không còn là

Khu vực	Nội dung
Châu Á	
Châu Mỹ - Latinh	
? Khai thác thông tin và giải thích nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS tập trung vào những thông tin về công cuộc đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa châu Á như Trung Quốc, Việt Nam, Lào từng bước tiến hành cải cách, mở cửa, đổi mới, kiên định đi theo con đường xây dựng hội chủ nghĩa với những thành tựu to lớn về kinh tế, chính trị, xã hội và các lĩnh vực khác. - GV lưu ý, đặc điểm của cải cách ở Cu-ba là thực hiện cải cách kinh tế từng bước, có chọn lọc, Cu-ba chủ trương xây dựng nền kinh tế với cơ cấu đa dạng, phát triển theo định hướng thị trường nhưng đảm bảo kế thừa những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội, chú trọng nâng cao đời sống nhân dân. Một số ngành nghề mới xuất hiện, có đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế như công nghiệp du lịch, công nghệ sinh học, khai thác dầu khí. Hệ thống giáo dục, y tế miễn phí luôn là ưu tiên hàng đầu của Chính phủ Cuba, thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. - Về phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở khu vực Mỹ La-tinh, GV có thể cung cấp thêm thông tin và nhấn mạnh cho HS. Việc Cu ba kiên trì con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa là một trong những nguồn động viên, cổ vũ do phong trào đấu tranh của các lực lượng cánh tả (lực lượng cách mạng, chống lại các thế lực tư bản, đế quốc). Phong trào cánh tả có bước phát triển mới ở các nước như Vê-nê-xu-ê-la, Ăc-hen-ti-na, Bô –li vi-a..., trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, bảo vệ độc lập chủ quyền dân tộc, quyền phân phối phúc lợi xã hội công bằng cho người dân. - GV chốt lại Những thành tựu của công cuộc đổi mới, cải cách ở các nước châu Á, khu vực Mỹ la tinh là cơ sở vững chắc để chứng minh chủ nghĩa xã hội có sức sống, có triển vọng thực sự trên thế giới, đồng thời khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của thời đại. GV cung cấp hình ảnh tư liệu	
	hệ thống thế giới, tuy nhiên công cuộc xây dựng CNXH ở 1 số nước vẫn tiếp tục duy trì. -Những thành tựu của công cuộc đổi mới, cải cách ở các nước châu Á, khu vực Mỹ La-tinh là cơ sở chứng minh sức sống của chủ nghĩa xã hội, đồng thời khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của thời đại.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Nhiệm vụ 1:

Khu vực	Nội dung
Châu Á	Từ năm 1991 đến nay, ở châu Á, các nước Trung Quốc, Việt Nam, Lào,... từng bước tiến hành cải cách, mở cửa, đổi mới, kiên định đi lên con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế, chính trị, xã hội và các lĩnh vực khác.
Châu Mỹ - Latinh	Ở Cu-ba, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tiếp tục được duy trì nhưng không có nhiều thành tựu đột phá, mặc dù đã có những dấu hiệu cải cách nhất định về kinh tế – xã hội. Bên cạnh đó, Cu-ba đang ở trong tình trạng bị cấm vận từ bên ngoài.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV tổ chức trò chơi “Đi tìm Doraemon” Mỗi câu trả lời đúng sẽ được điểm cộng

Câu 1: Nguyên nhân cơ bản nào làm cho chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?

A. Chậm sửa chữa những sai lầm.

B. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội không phù hợp.

Câu 2: Chế độ XHCN ở Liên Xô tồn tại bao nhiêu năm?

A. 74 năm

B. 75 năm

Câu 3: Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV) giải thể vào năm nào?

A. 1991

B. 1992

Câu 4: Công cuộc cải tổ ở Liên Xô năm 1985 do ai khởi xướng?

A. Putin

B. Góóc-ba-chốp

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	a	a	a	b

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô đã để lại những bài học gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dẫn dắt HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Giáo viên : Huỳnh Thị Thu

Tổ : Sử- Địa- KTPL

Ngày soạn: 5/11/2025- Tiết : 10,11,12

BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY (TIẾT 3)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.
- Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.
- Có ý thức trân trọng những thành tựu giá trị của chủ nghĩa xã hội sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2. Về năng lực

*** Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

*** Năng lực riêng:**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- Góp phần hình thành phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: nhận thức được sự mở rộng chủ nghĩa xã hội, giải thích được nguyên nhân sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay, về thành tựu ý nghĩa của công cuộc mở cửa ở Trung Quốc
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học giải thích về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng ý thức trân trọng giá trị ý nghĩa của chủ nghĩa xã hội và những thành quả của chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) **Tổ chức thực hiện:**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV đưa ra các hình ảnh, HS sẽ suy nghĩ trả lời

? Một trong những món ăn rất nổi tiếng ở đất nước này.

? Đất nước này có diện tích lớn thứ 4 và dân số đông nhất thế giới.



B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2. Khái quát chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay

a. **Mục tiêu:** Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.

b. **Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. **Tổ chức thực hiện**

Hoạt động dạy – học	Dự kiến sản phẩm
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: thảo luận cặp đôi GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi ? Ai là người đề ra đường lối cải cách mở cửa ở Trung Quốc? ? Công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc được thực hiện khi nào? ? Nội dung đường lối của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc là gì? Nhiệm vụ 2: Thảo luận nhóm GV chia HS làm 4 nhóm	2. Khái quát chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay b. Thành tựu chính của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc - HNTW 3 (khóa XI) của BCHTW ĐCS Trung Quốc (12/1978) quyết định cải cách, mở cửa. Đường lối này được nâng lên thành đường lối chung

- + Nhóm 1: Về chính trị
- + Nhóm 2: Về kinh tế
- + Nhóm 3: Khoa học công nghệ
- + Nhóm 4: Về đối ngoại

Nội dung	Thành tựu
Về chính trị	
Về kinh tế	
Khoa học công nghệ	
Về đối ngoại	

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV hướng dẫn HS khai thác tư liệu

Nhiệm vụ 1



Hội nghị Trung ương 3 (khoá XI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (12-1978) đã quyết định thực hiện cải cách, mở cửa, xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa.

- Đường lối

Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách, mở cửa, chuyển nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa linh hoạt hơn nhằm hiện đại hoá và xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Đường lối này được nâng lên thành đường lối chung tại Đại hội XII (1982) và Đại hội XIII (1987)

- Mục tiêu: Biến Trung Quốc trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.

Nhiệm vụ 2

GV hướng dẫn HS khai thác bằng 1 số câu hỏi gợi mở

? Dựa vào thông tin sau, em hãy cho biết trọng tâm của công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc là gì?

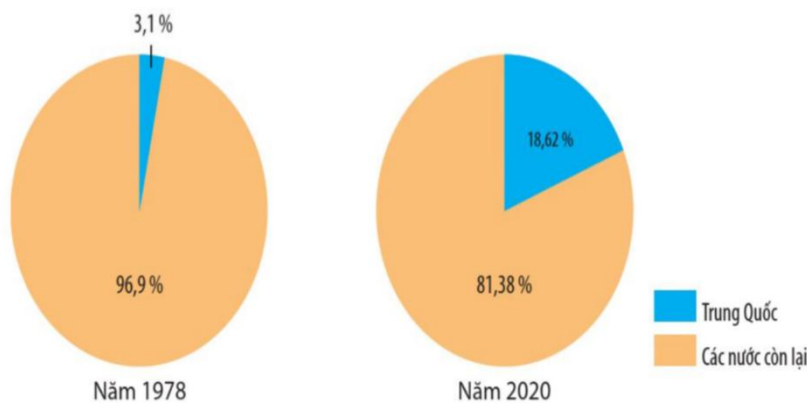
“Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc hướng đến mục tiêu xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, văn minh, hài hoà, tươi đẹp vào giữa thế kỉ này. Một trong những trụ cột để thực hiện mục tiêu trên là xây dựng hệ thống kinh tế hiện đại hoá.

(Đảng Cộng sản Trung Quốc, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIX)

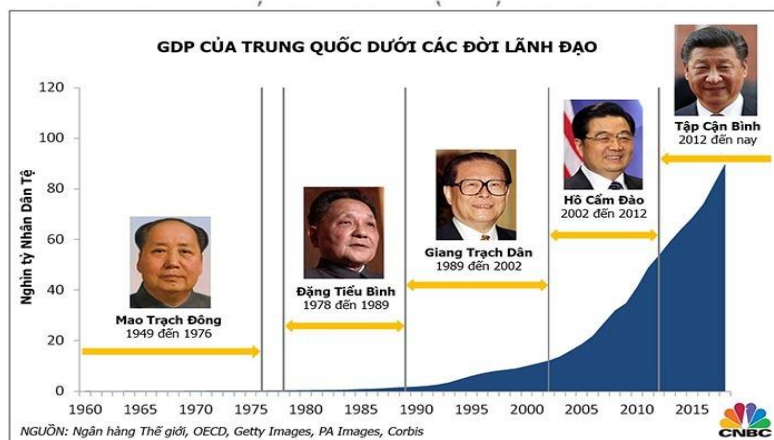
tại Đại hội XII và Đại hội XIII của ĐCS Trung Quốc.

- Thành tựu: sgk

=> Những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa đã khẳng định đường lối cải cách, mở cửa của Đảng Cộng sản Trung Quốc là đúng đắn, để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các nước xã hội chủ nghĩa khác, trong đó có Việt Nam.



Hình 3. Tỷ lệ GDP của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới năm 1978 và năm 2020



? Em hãy nêu ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc?

- GV hướng dẫn HS khai thác thông tin chính về thành tựu khoa học - công nghệ trong lĩnh vực hàng không vũ trụ hệ thống đường sắt cao tốc, hạ tầng kỹ thuật số, các ngành công nghệ mới..., về văn hoá giáo dục (cải cách giáo dục toàn diện, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đổi mới sáng tạo ... Khuyến khích HS và dụng internet, cập nhật các thành tựu mới.

- Về xã hội, GV hướng dẫn HS nhận thức rõ, cùng với sự phát triển kinh tế, Trung Quốc đạt được những bước tiến quan trọng trong việc giải quyết những vấn đề xã hội như xóa đói, giảm nghèo, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, và phát triển kinh tế vừa chú trọng đến công bằng xã hội để người dân được hưởng những thành quả của cải cách mở cửa.

HS thảo luận theo nhóm, sau đó đại diện các nhóm trình bày trước lớp, GV chốt lại Những thành tựu của công cuộc cải cách mà ở Trung Quốc là cơ sở vững chắc để chứng minh sự đồng đạo của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Trung Quốc. Cần lưu ý, thực tiễn lịch sử cho thấy, xây dựng chủ nghĩa xã hội là kiến tạo một xã hội mới về chất, một sự nghiệp sáng tạo đầy thử thách, lâu dài, không thể nóng vội. Sự phát triển của Trung Quốc, Việt Nam đã và đang chứng minh chủ

nghĩa xã hội không sụp đổ mà đang có những triển vọng thực sự. Dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nhưng chủ nghĩa xã hội tiếp tục phát triển trong hiện tại và là triển vọng trong tương lai của nhân loại.

GV cung cấp hình ảnh tư liệu

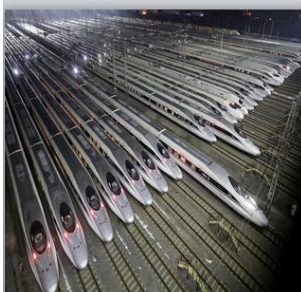


Hệ thống giao thông ở Trung Quốc rất phát triển

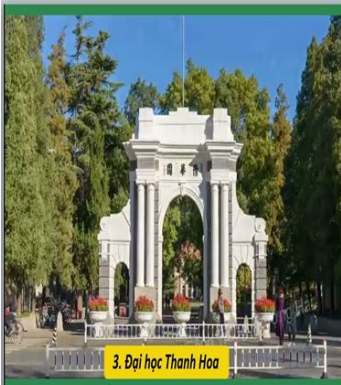
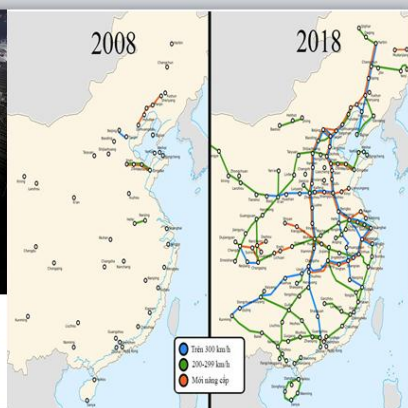


Tàu Thần Châu 11 rời bệ phóng

Tàu Thần Châu-15 được phóng bằng tên lửa đẩy Trường Chinh-2F



Tập đoàn Đường sắt Trung Quốc hoàn thành thử nghiệm tàu cao tốc có vận tốc tới 453 km/h, được cho là nhanh nhất thế giới.



3. Đại học Thanh Hoa



ĐẠI HỌC BẮC KINH

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời. HS trả lời câu hỏi của GV. Sản phẩm dự kiến		
Nội dung	Thành tựu	
Về chính trị	Thành tựu lớn nhất là Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra và xây dựng được hệ thống lí luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.	
Về kinh tế	Trung Quốc đã duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều năm.	
Khoa học công nghệ	Trung Quốc đạt được những thành tựu nổi bật như: phát triển ngành hàng không vũ trụ, hệ thống đường cao tốc, công nghệ AI, sinh học...	
Về đối ngoại	Chính sách đối ngoại của Trung Quốc có nhiều thay đổi theo xu thế đa dạng hoá, đa phương hoá trong các mối quan hệ song phương và đa phương.	
B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.		

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV tổ chức trò chơi “Tâm du kí”

Trong khu rừng có rất nhiều yêu quái xuất hiện để cản đường thầy trò đường tăng đi lấy kinh. em hãy giúp thầy trò đường tăng bằng cách vượt qua các câu hỏi của yêu quái.

Câu 1: Ai là người đã khởi xướng đường lối cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978?

A. Đặng Tiểu Bình

B. Lưu Thiệu Kỳ

C. Chu Ân Lai

D. Giang Trạch Dân

Câu 2. Mục tiêu lớn nhất của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là?

A. Chuyển nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường

B. Hiện đại hóa đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc.

C. Biến Trung Quốc trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.

D. Làm cho nền kinh tế tiên bộ nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng cao

Câu 3. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời trong thời gian nào?

A. Ngày 30 – 9 – 1949. B. Ngày 1 – 10 – 1949.

C. Ngày 2 – 10 – 1949. D. Ngày 3 – 10 – 1949.

Câu 4. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối cải cách – mở cửa khi nào?

- A. Năm 1975. B. Năm 1976.
C. Năm 1977. D. Năm 1978.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	A	C	B	D

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Thành tựu trong công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.